

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3129/QĐ-UBND

*Thanh Hóa, ngày 07 tháng 10 năm 2008*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về Thông tin và Truyền thông thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 03/2008/TTLT-BTTTT-BNV ngày 30/6/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc UBND cấp tỉnh, Phòng Văn hoá và Thông tin thuộc UBND cấp huyện;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 16/TTr-STTTT ngày 14 tháng 7 năm 2008, của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 311/TTr-SNV ngày 21 tháng 8 năm 2008,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở Thông tin và Truyền thông.

### **1. Vị trí và chức năng:**

Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về: Báo chí; Xuất bản; Bưu chính và chuyển phát; Viễn thông và internet; Truyền dẫn, phát sóng; Tần số vô tuyến điện; Công nghệ thông tin, điện tử; Phát thanh và truyền hình; cơ sở hạ tầng thông tin truyền thông; Quảng cáo trên báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm (sau đây gọi tắt là thông tin và truyền thông); các dịch vụ công thuộc phạm vi

quản lý nhà nước của Sở; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Sở Thông tin và Truyền thông có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông.

## **2. Nhiệm vụ và quyền hạn:**

Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại mục II, phần I Thông tư Liên tịch số 03/2008/TTLT-BTTTT-BNV ngày 30/6/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc UBND cấp tỉnh, Phòng Văn hoá và Thông tin thuộc UBND cấp huyện.

## **3. Cơ cấu tổ chức và biên chế:**

### **3.1. Lãnh đạo Sở:**

Sở Thông tin và Truyền thông có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc. Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành và theo các quy định của Đảng và Nhà nước về quản lý cán bộ.

### **3.2. Cơ cấu tổ chức của Sở, gồm:**

#### **a) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:**

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- Phòng Quản lý Bưu chính;
- Phòng Quản lý Viễn thông;
- Phòng Quản lý Công nghệ thông tin;
- Phòng Quản lý Báo chí, xuất bản.

Văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ có Trưởng phòng và không quá 02 Phó Trưởng phòng. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, biên chế cụ thể của các phòng chuyên môn nghiệp vụ do Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông quyết định.

#### **b) Đơn vị sự nghiệp trực thuộc (có quyết định riêng):**

- Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông.

3.3. Biên chế hành chính, sự nghiệp của Sở Thông tin và Truyền thông do UBND tỉnh quyết định giao hàng năm.

**Điều 2.** Cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp UBND cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực thông tin và truyền thông, gồm: Báo chí; Xuất bản; Bưu chính và chuyển phát; Viễn thông và internet; Công nghệ thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin; Phát thanh là Phòng Văn hoá và Thông tin; vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể do UBND cấp huyện quyết định theo quy định tại mục I, II phần II Thông tư Liên tịch số 03/2008/TTLT-BTTTT-BNV ngày 30/6/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ.

Biên chế thực hiện nhiệm vụ về thông tin và truyền thông do UBND cấp huyện quyết định trong tổng biên chế hành chính của huyện được UBND tỉnh giao hàng năm.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**  
**Mai Văn Ninh**